

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 17 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Hải

Bà Trịnh Thị Lệ Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1970, tại Bến Tre; Nơi thường trú; Không có nơi cư trú nhất định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Cha ruột: Trần Văn Ca (đã chết); Mẹ ruột: Bùi Thị Những (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: 00; Tiền án: 08; Ngày 28/6/1990, bị Tòa án nhân dân quận 5, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản công dân theo bản án số 131; - Ngày 07/5/1991, bị Tòa án nhân dân quận 6, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo bản án số 38; Ngày 21/10/1994, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo bản án số 1201; - Ngày 07/6/1996, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 36 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo bản án số 878; Ngày 06/5/1999, bị Tòa án nhân dân quận 5, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 36 tháng tù giam về tội Cường đoạt tài sản của công dân theo bản án số 101; Ngày 10/5/2002, bị Tòa án nhân dân quận Tân

Bình, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo bản án số 151; Ngày 27/8/2008, bị Tòa án nhân dân quận 6, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân theo bản án số 137; Ngày 03/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 80; Nhân thân: Ngày 13/4/1993, bị Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đưa đi bắt buộc giáo dục lao động tập trung 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt để tạm giam từ 28/8/2019 cho đến nay.

Bị hại: Đỗ Văn K, sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 12, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Chị Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: số 301, Đường Chợ Lớn, Phường 11, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Thạch Rịch Ta N, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Trà Tro B, xã Hàm Giang, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đã có ý định tìm người điều khiển xe honda chở khách thuê (người chạy xe ôm) nhằm mục đích lừa đảo để chiếm đoạt xe mô tô, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 11 giờ 00 phút ngày 24/8/2019, Trần Văn H đi bộ đến khu vực Quốc lộ 1 thuộc địa bàn thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh, thấy anh Đỗ Văn K, sinh năm 1976, ngụ ấp 12, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, tạm trú số 60/1, đường An Dương Vương, Phường 16, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh là người chạy xe ôm đang đậu xe mô tô loại Future màu xanh-bạc, biển số 59K2 – 372.69 chờ khách thì Hùng đi đến gặp anh Kiệt và thỏa thuận thuê anh Kiệt chở Hùng đến thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang rồi quay về Thành Phố Hồ Chí Minh với giá tiền là 1.000.000đ, Hùng sẽ bao anh Kiệt ăn uống và cho thêm tiền đồ xăng nên anh Kiệt đồng ý và đưa 01 nón bảo hiểm màu xanh trắng, loại nửa đầu cho Hùng đội. Trên đường đi, Hùng giới thiệu tên là Hùng Đen, đang đi thu nợ tiền góp. Khi đến địa bàn Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An thì Hùng kêu anh Kiệt ghé vào quán không tên trên đường số 4, khu dân cư đầu tư xây dựng để uống nước. Tại đây, Trần Văn H có hỏi mượn xe mô tô biển số 59K2 - 372.69 để gặp bạn lấy tiền nhưng anh Kiệt không đồng ý. Sau khi uống nước xong, anh Kiệt tiếp tục chở Hùng đến ngã ba

Trung Lương, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, khi nhìn thấy 01 con hẻm, Hùng giả vờ kêu anh Kiệt dừng xe và chờ để Hùng đi vào con hẻm gặp bạn để lấy tiền nhưng thực chất Hùng chỉ vào đây đi vệ sinh. Sau đó, Hùng kêu anh Kiệt chờ Hùng quay trở về Thành Phố Hồ Chí Minh, khi đến thành phố Tân An thì Hùng kêu anh Kiệt vào quán không tên trên đường số 4 khu dân cư đầu tư xây dựng thuộc Phường 6, thành phố Tân An, Long An để uống nước đợi Hùng và cho Hùng mượn xe mô tô cùng nón bảo hiểm màu xanh trắng của anh Kiệt để Hùng đến nhà người bạn ở gần đây lấy tiền góp. Trần Văn H đưa cho anh Kiệt túi xách da màu nâu có dây đeo, đựng bên trong 01 bình gas hiệu BLUE SKY, 02 dây sạc pin điện thoại di động mà Hùng đã đem theo lúc sáng rồi nói dối là trong túi xách có tiền, nhờ anh Kiệt giữ dùm để làm tin và hứa nếu anh Kiệt cho mượn xe và nón đi lấy được tiền thì sẽ cho anh Kiệt thêm tiền nên anh Kiệt tin tưởng đồng ý và giao xe mô tô biển số 59K2 - 372.69, 01 nón bảo hiểm màu xanh trắng cho Hùng. Khi lừa lấy được xe mô tô 59K2 -37269 và nón bảo hiểm màu xanh trắng của anh Kiệt, Hùng đem đến khu vực bến xe An Sương, Thành Phố Hồ Chí Minh bán cho người đàn ông tên Nhân (tên gọi khác là Nhân Mập, không rõ đặc điểm nhân thân khác) với giá 9.500.000đ lấy tiền tiêu xài cá nhân. Chờ khoảng 15 phút mà không thấy Hùng trở lại, anh Kiệt mở túi xách ra xem thì phát hiện không có tiền nên đến công an Phường 6, thành phố Tân An trình báo. Tiến hành truy xét, lực lượng Công an thành phố Tân An tiến hành mời Trần Văn H làm việc thì Hùng đã khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe biển số 59K2 - 372.69 và 01 nón bảo hiểm màu xanh trắng của anh Kiệt vào ngày 24/8/2019.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐG, ngày 28/8/2019 và số 363/KL-HĐĐG ngày 05/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tân An kết luận xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh bạc, biển số 59K2 – 37269 trị giá 27.900.000 đồng; mũ bảo hiểm màu xanh trắng, loại nửa đầu trị giá 75.000 đồng. Vậy tổng giá trị tài sản Hùng chiếm đoạt trái pháp luật của anh Kiệt là 27.975.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Văn H khai nhận ngày 19/8/2019, tại phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Hùng đã lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô loại Sirius màu đen-xám, biển số 84G1-155.29 và 01 điện thoại di động loại OPPO A39 màu xám của anh Thạch Rịch Ta Nạ, sinh năm 1992, ngụ ấp Trà Tro, xã Hàm Giang, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, tạm trú số 177A, đường 32, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân An đã có Công văn số 226 ngày 14/10/2019 gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương giải quyết theo thẩm quyền.

Trần Văn H đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích mà vẫn phạm tội, như vậy lần phạm tội này của Hùng là tái phạm nguy hiểm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải thể hiện qua lời thừa nhận hành vi phạm tội trong các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo

Việc thu giữ đồ vật và xử lý vật chứng của vụ án:

01 túi xách da màu nâu có dây đeo; 01 bình gas hiệu BLUE SKY; 02 dây sạc pin điện thoại di động là những vật Trần Văn H dùng vào việc phạm tội; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh đen; 01 quần jean dài màu đen là trang phục Trần Văn H mặc khi phạm tội. Đây là các vật chứng, chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự TP Tân An bảo quản chờ xử lý theo quy định pháp luật.

01 xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh bạc, biển số 59K2 - 37269 và 01 mũ bảo hiểm màu xanh-trắng, loại nửa đầu thuộc sở hữu của anh Đỗ Văn K mà bị cáo Hùng chiếm đoạt, đem bán cho người tên Nhân (không rõ nhân thân, lai lịch); 9.500.000 đồng mà Hùng bán tài sản phạm tội mà có nhưng đã tiêu xài hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự: anh Đỗ Văn K yêu cầu Trần Văn H trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh bạc, biển số 59K2 - 37269 và 01 mũ bảo hiểm màu xanh-trắng, loại nửa đầu, nếu không thì phải hoàn trả giá trị của các tài sản trên theo giá tại Bản kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐG, ngày 28/8/2019 và số 363/KL-HĐĐG ngày 05/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tân An.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSTA-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Trần Văn H gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Văn H mức hình phạt tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng, đề nghị hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2005 buộc bị cáo bồi thường cho anh Đỗ Văn Kiệt số tiền là **27.975.000** đồng. Đồng thời đề nghị bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính với số tiền là 9.500.000đ

Những người tham gia tố tụng khác không có yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị, cáo Trần Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với các bản kết luận về định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tân An và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, Mặc dù đã có nhiều tiền án, tái phạm nguy hiểm về các hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng với bản tính tham lam lại lười lao động, khi vừa chấp hành xong án phạt tù vào ngày 03/8/2019, chưa được xóa án tích thì Trần Văn H tiếp tục phạm tội để có tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể vào ngày 24/8/2019, Trần Văn H giả vờ thuê anh Đỗ Văn K chở mình đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Tiền Giang để lấy tiền góp rồi quay về Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường, khi đến trước quán không tên tọa lạc đường số 4 khu dân cư đầu tư xây dựng thuộc Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An thì Hùng nói dối có tiền trong túi xách, nhờ anh Kiệt giữ dùm nhằm mục đích lừa anh Kiệt cho Hùng mượn xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh bạc, biển số 59K2 - 37269 và 01 mũ bảo hiểm màu xanh-trắng, loại nửa đầu để Hùng sử dụng làm phương tiện thu tiền góp ở gần đó. Thực chất, khi được anh Kiệt tin tưởng giao xe mô tô 59K2 - 37269 và nón bảo hiểm màu xanh trắng có tổng trị giá 27.975.000 đồng thì Hùng đội nón, điều khiển xe mô tô tẩu thoát về Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người không rõ nhân thân tên Nhân được 9.500.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn H tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Văn H với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trong những lần Trần Văn H có hành vi vi phạm pháp luật bị xử lý nêu trên thì Trần Văn H có tên gọi khác và có lý lịch họ tên cha và mẹ khác nhau, căn cứ vào Kết luận giám định số 587 ngày 07/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An thì dấu vân tay trên tờ Chỉ bản (đóng dấu TLCGD, ký hiệu Á) và tờ Danh bản (đóng dấu TLCGD, ký hiệu A2) (do Công an thành phố Tân An lập khi khởi tố bị cáo Trần Văn H trong vụ án này) với dấu vân tay trên tài liệu mẫu so sánh (đóng dấu TLMSS, ký hiệu từ M1 đến M18, trừ M2) do cùng một người in ra. Đồng thời căn cứ Biên bản xác minh ngày 28/8/2019 do Công an thành phố Tân An lập, được Trưởng Công an xã Bảo Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre (quê quán của Trần Văn H) xác nhận bị cáo tên Trần Văn H, sinh năm 1970, con ông Trần Văn Ca và con bà Bùi Thị Những, hiện đã chết, gia đình không có công với cách mạng.

[3] Bị cáo Trần Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ thuê anh Đỗ Văn K chở mình đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Tiền Giang để lấy tiền góp, khi đến địa bàn Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An thì Hùng nói dối có để tiền trong túi xách, nhờ anh Kiệt giữ dùm nhằm mục đích lừa anh Kiệt cho Hùng mượn xe mô tô hiệu Honda Future và 01 mũ bảo hiểm để Hùng sử dụng làm phương tiện thu tiền góp ở gần đó. Thực chất, khi được anh Kiệt tin tưởng giao xe mô tô và nón bảo hiểm thì Hùng đội nón, điều khiển xe mô tô tẩu thoát về Thành phố Hồ Chí Minh bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc sở hữu của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như truy tố các bị cáo Trần Văn Hùng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không. Về nhân thân: Trần Văn H có 08 tiền án, đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích mà vẫn phạm tội, như vậy lần phạm tội này của Hùng là tái phạm nguy hiểm, nên cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về vật chứng: 01 túi xách da màu nâu có dây đeo; 01 bình gas hiệu BLUE SKY; 02 dây sạc pin điện thoại di động là những vật Trần Văn H dùng vào việc phạm tội; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh đen; 01 quần jean dài màu đen là trang phục Trần Văn H mặc khi phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, những tài sản trên không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh Đỗ Văn K yêu cầu Trần Văn H trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda Future màu xanh bạc, biển số 59K2 - 37269 và 01 mũ bảo hiểm màu xanh-trắng, loại nửa đầu. Tổng giá trị tài sản Hùng chiếm đoạt trái pháp luật của anh Kiệt là **27.975.000** đồng bị cáo đồng ý bồi thường nên được ghi nhận. Đối với số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 9.500.000đ buộc bị nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H, 03 (ba) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn H 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/01/2020) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách da màu nâu có dây đeo; 01 bình gas hiệu BLUE SKY; 02 dây sạc pin điện thoại di động là những vật Trần Văn H dùng vào việc phạm tội; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh đen; 01 quần jean dài màu đen là trang phục Trần Văn H mặc khi phạm tội, hiện tang vật do chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An đang quản lý. Tang vật do chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Trần Văn H bồi thường cho anh Đỗ Văn K số tiền **27.975.000** đồng.

Buộc bị cáo nộp lại 9.500.000đ tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp 1.399.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND Phường 5, Tp Tân An, (01)
- (nơi bị cáo cư trú); (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Người liên quan; (01)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Tuyến

